

ĐIỀU CHỈNH BIÊN ĐỘ THU HỢP

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- **VN-Index** giảm 4,36 điểm xuống 1.287,84 điểm với thanh khoản đạt 17.695,7 tỉ đồng. Phiên nay thị trường chủ yếu giao dịch trong sắc đỏ sau khi PMI sản xuất trong tháng 9 của Việt Nam giảm dưới ngưỡng 50 điểm, đạt 47,3 điểm và lo ngại chiến tranh căng thẳng ở Trung Đông. Diễn biến giằng co với biên độ hẹp diễn ra xuyên suốt phiên giao dịch. Trong khi đó, các nhóm ngành cổ phiếu hầu hết đều gặp áp lực điều chỉnh, với đà giảm mạnh thuộc về nhóm Bất Động Sản (-0,91%) và Chứng Khoán (-0,60%).
- **Nhóm cổ phiếu VN30** giảm 4,37 điểm xuống 1.354,51 điểm với đà giảm chiếm ưu thế khi có 19 mã giảm điểm, 1 mã không đổi và 10 mã tăng điểm. Ảnh hưởng tiêu cực nhất tới chỉ số chung hôm nay đến từ HPG (-1,68%), CTG (-1,37%) và VPB (-1,01%). Ở chiều ngược lại, VCB (+0,76%) và TCB (+1,01%) là hai cổ phiếu tác động tốt nhất đến điểm số thị trường.
- **HNX-Index** giảm 1,00 điểm xuống 235,05 điểm với thanh khoản đạt 1.153,1 tỷ.
- **UPCom** giữ nguyên mức 93,28 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 627,2 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- **Về thị trường chung** đây là phiên giảm điểm với thanh khoản trung bình sau khi VN-Index chưa vượt thành công mốc kháng cự 1.300 điểm. Biên độ giá chủ yếu dao động trong nền tích lũy ngắn quanh vùng 1.285 – 1.295 điểm.
- **Về kỹ thuật** chỉ báo bắt đầu phản ánh sự suy yếu của thị trường trong ngắn hạn khi MACD xuất hiện tín hiệu phân kỳ âm. Tuy nhiên, đường giá vẫn giữ trên mốc MA10 nên tổng thể chưa có gì quá tiêu cực.
- **Về hành động** NĐT tạm thời nắm giữ lại toàn bộ danh mục cổ phiếu có sẵn và không giao dịch khi chưa có các tín hiệu xác nhận rõ ràng. Tập trung theo dõi thị trường trong các phiên tới để có quyết định mua bán phù hợp.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	42.330,15	17,15	0,04%
S&P 500	5.762,48	24,31	0,42%
DAX	19.324,93	-148,70	-0,76%
NASDAQ	18.189,17	69,58	0,38%
Hang Seng	21.133,68	501,38	2,43%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.670,40	34,30	1,30%
Giá dầu Brent	71,14	-0,56	-0,78%
Giá dầu WTI	67,56	-0,61	-0,89%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	24.370	-60	-0,25%
USD/JPY	143,62	1,47	1,03%
EUR/USD	1,1135	-0,0025	-0,22%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.292,20	4,26	0,33%
KLGD [triệu CP]	892,76	201,34	29,12%
GTGD [tỷ VND]	21.825,8	5.573,7	34,30%

HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	236,05	1,14	0,48%
KLGD [triệu CP]	126,27	69,49	122,37%

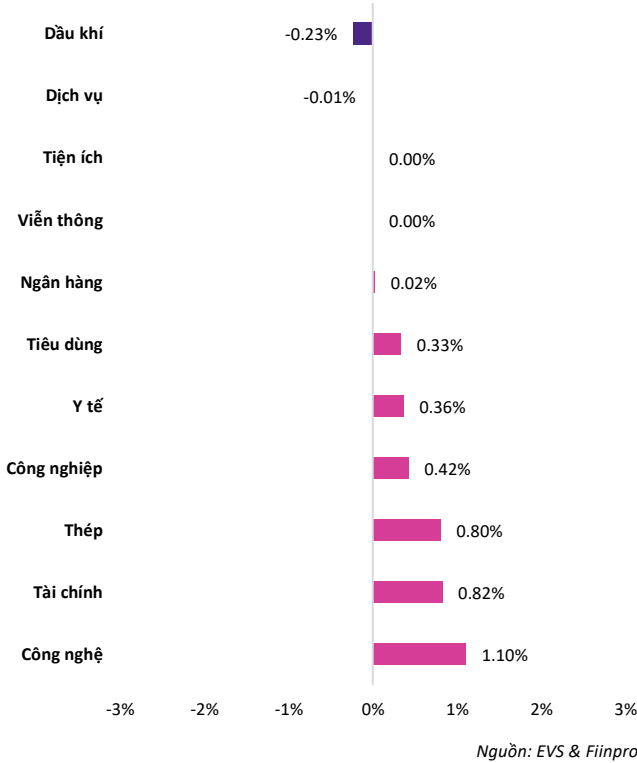
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	93,28	-0,28	-0,30%
KLGD [triệu CP]	77,11	31,17	67,84%
GTGD [tỷ VND]	1.041,2	338,60	48,19%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

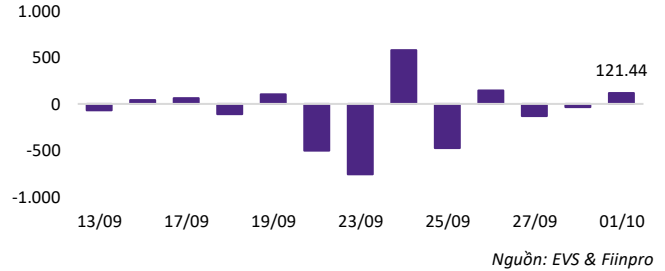
Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	532,86	0,10	0,02%
Chứng khoán	632,88	5,46	0,87%
Bất động sản	308,44	2,08	0,68%
Tài nguyên	264,00	2,61	1,00%

Các nhóm ngành được mua ròng tích cực trong phiên

Diễn biến ngành

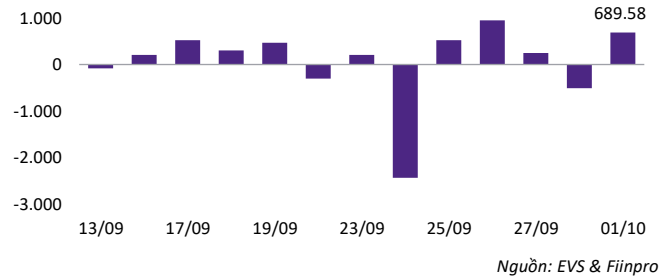


Tự doanh mua ròng trở lại



Phiên nay tự doanh quay đầu mua ròng, tập trung mua chủ yếu vào VFS, HPG và MSN.

Khối ngoại mua ròng mạnh mẽ



Khối ngoại phiên đầu tuần mua ròng tích cực với giá trị đạt 689,58 tỷ đồng.

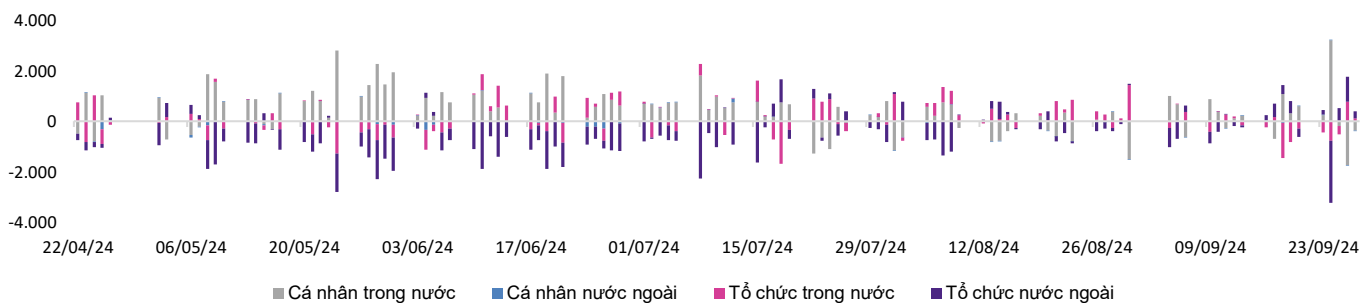
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
TCB	24.650	1,86%	360,36
FPT	135.900	1,04%	328,96
VHM	43.450	1,52%	173,56
MWG	67.800	-0,44%	163,69
VCG	19.300	2,93%	38,36

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
HDB	28.000	-0,71%	-94,51
VPB	19.900	-1,00%	-88,33
PC1	28.700	-1,03%	-33,20
DPM	35.550	-0,14%	-31,64
VHC	71.000	-1,80%	-30,12

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nền tích lũy của VN-Index tiếp tục siết chặt thêm

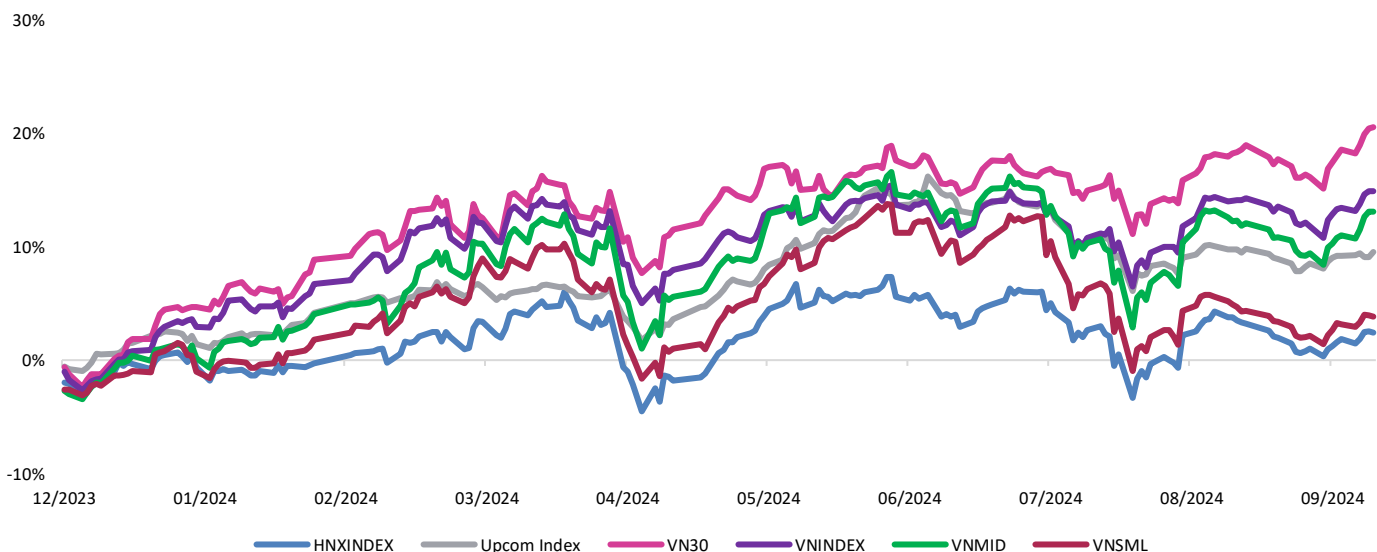
Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, VN-Index vẫn giữ xu hướng tăng bắt đầu từ tháng 11/2023, với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước và biên độ điều chỉnh đang thu hẹp dần. Hiện tại, đường giá đang tiệm cận về lại mốc 1.300 điểm nên rung lắc trong ngắn hạn là điều hết sức bình thường và cần vài phiên để kiểm tra cung cầu trước khi có biến động mới.

Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Finpro

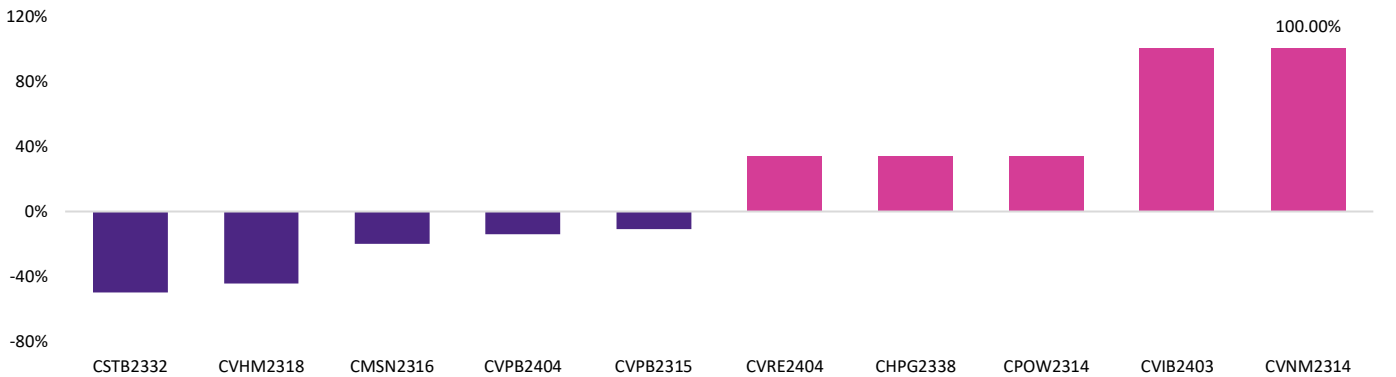
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2410	1.360,00	3,00	0,22%	196,265	17/10/2024
VN30F2411	1.363,00	5,20	0,38%	0,38	21/11/2024
VN30F2412	1.360,80	7,30	0,54%	0,07	19/12/2024
VN30F2503	1.361,20	4,90	0,36%	0,04	20/03/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,00	13/12/2024

Các HĐTL phiên nay tăng điểm với biên độ từ 3,00 đến 7,30 điểm với thanh khoản gia tăng trở lại, đạt 196.265 hợp đồng. Tuy nhiên, áp lực chốt lời mạnh vào cuối phiên chiều khiến chỉ số không duy trì được mức tăng ấn tượng. Nhìn chung, vùng 1.365 – 1.370 điểm vẫn là ngưỡng cản chưa thể vượt qua, kết hợp thêm tín hiệu quá mua của chỉ báo RSI thì khả năng chỉ số sẽ tiếp tục rung lắc trong biên độ 1.345 – 1.360 điểm trong thời gian tới.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc xanh chiếm đa số khi có 55 mã tăng và 21 mã giảm. Mã tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay thuộc về CVIB2403 và CVNM2314 khi đều đạt mức tăng 100,00%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

PMI sản xuất của Việt Nam giảm xuống dưới ngưỡng 50 điểm trong tháng 9.

Cụ thể, chỉ số PMI sản xuất đã giảm từ 52,4 xuống 47,3 điểm trong tháng 9, cho thấy sức khỏe ngành sản xuất đã yếu đi nhiều và là mức giảm mạnh nhất kể từ tháng 11 năm ngoái. Nguyên nhân chủ yếu do bão Yagi đã khiến sản lượng ngành sản xuất sụt giảm đáng kể. Số lượng đơn đặt hàng mới cũng được ghi nhận giảm ở mức tương tự trong khi đó, số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới chỉ giảm nhẹ khi nhu cầu quốc tế đã tăng tương đối tốt.

Nhìn chung, tình hình nhu cầu sẽ vẫn có lợi cho tăng trưởng và giúp Việt Nam bật dậy nhanh chóng sau khi cơn bão đã qua đi. Tâm lý lạc quan về triển vọng các năm tới khiến các công ty vẫn tăng việc làm ngay cả khi khối lượng công việc giảm.

Lãi suất tiền gửi tiết kiệm tăng nhẹ trong tháng 10/2024.

Biểu lãi suất tiền gửi tiết kiệm VND thường tại quầy của nhóm NHTM cổ phần trong ngày đầu tháng 10/2024 tăng nhẹ với mức tăng dao động từ 0,1 - 0,5% tùy kỳ hạn và ngân hàng. Ở nhóm NHTM có vốn nhà nước, biểu lãi suất tiền gửi tiết kiệm đầu tháng 10/2024 vẫn chưa có biến động so với cùng kỳ tháng 9.

Theo giới phân tích, lãi suất huy động của các NHTM lớn có thể tăng nhẹ trong những tháng cuối năm nay.

Tin tức nước ngoài

Giá vàng thế giới lao dốc sau phát biểu của chủ tịch FED.

Sau khi Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đưa ra tín hiệu thận trọng về việc cắt giảm lãi suất trong thời gian tới, giá vàng giao ngay tại thị trường New York giảm 23,9 USD/oz, tương đương mức giảm gần 0,9%, xuống còn 2.635 USD/oz.

Tại thời điểm gần 8h sáng nay (1/10) theo giờ Việt Nam, giá vàng giao ngay tại thị trường châu Á giảm 0,1 USD/oz so với chốt phiên Mỹ, giao dịch ở mức 2.634,9 USD/oz. Quy đổi theo tỷ giá USD bán ra tại ngân hàng Vietcombank, mức giá tương đương gần 78,5 triệu đồng/lượng, giảm 1 triệu đồng/lượng so với sáng hôm qua.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
04/10/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
10/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG THÁNG 9 (CPI)	MỸ
11/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT THÁNG 9 (PPI)	MỸ
17/10/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 10	VN
21/10/2024	CÔNG BỐ DANH MỤC CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN THUỘC CHỈ SỐ DIAMOND	VN
29/10/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 10	VN
30/10/2024	CÔNG BỐ SƠ BỘ GDP	MỸ

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	77.400	-1%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	16.400	-5%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Chờ mua	31.000	34.000	29.000	31.700	n/a
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	Chờ mua	11.900	13.000	11.000	12.100	n/a

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đình Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Vũ Anh Đức

Thực tập sinh

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

